

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/2023/CBTT-VTD

Tp.HCM, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Quý cổ đông công ty CP Du lịch Vietourist

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ trụ sở chính: Số 154 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Mã chứng khoán: VTD

Điện thoại: 028.6261 6365 Fax: 028.6253 2111

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Chệch

Chức vụ: Kế toán trưởng

Loại công bố thông tin:

24 giờ 72 giờ 07 ngày Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố báo cáo tài chính hợp nhất công ty cổ phần Vietourist Holdings

Địa chỉ website đăng tải thông tin: www.vietourist.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính hợp nhất

CÁN BỘ PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN



NGUYỄN VĂN CHỆCH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOI DING

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	13 - 33
8. Phụ lục 01	34

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 28 tháng 10 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Hà Huy Hoàng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Trần Ngọc Hoàng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2022

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019).

Ông Trần Văn Tuấn đã ủy quyền cho Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – Tổng Giám đốc Công ty ký Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Giấy ủy quyền số 01/2022/UQ-VTD ngày 28 tháng 10 năm 2022.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch

Ngày 11 tháng 3 năm 2023

Số: 4.0115/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CÒ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 11 tháng 3 năm 2023, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		105.843.721.261	72.534.781.160
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	4.185.802.590	8.176.194.317
1. Tiền	111		4.185.802.590	8.176.194.317
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	20.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	-	20.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		95.728.116.511	35.539.746.766
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	21.052.502.684	14.147.790.560
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	59.024.710.235	16.588.081.202
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	15.650.903.592	4.803.875.004
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		5.566.689.071	8.268.540.992
1. Hàng tồn kho	141	V.6	5.566.689.071	8.268.540.992
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		363.113.089	550.299.085
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	220.444.417	108.955.224
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		142.668.672	441.343.861
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		119.814.758.527	46.549.935.241
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		25.957.184.000	12.500.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	25.957.184.000	12.500.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		57.765.986.042	29.875.998.901
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	38.765.986.042	10.875.998.901
- Nguyên giá	222		44.343.062.426	14.394.554.545
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.577.076.384)	(3.518.555.644)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	19.000.000.000	19.000.000.000
- Nguyên giá	228		19.000.000.000	19.000.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		32.493.950.062	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	32.493.950.062	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.597.638.423	4.173.936.340
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	3.597.638.423	4.173.936.340
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		225.658.479.788	119.084.716.401

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		78.193.251.127	42.333.134.706
I. Nợ ngắn hạn	310		55.010.851.135	29.271.801.380
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	15.441.957.691	7.360.362.494
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	10.832.596.165	8.648.854.699
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1.469.308.859	1.776.836.951
4. Phải trả người lao động	314	V.13	815.450.000	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	4.340.484.814	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	223.634.756	-
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	21.887.418.850	11.485.747.236
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		23.182.399.992	13.061.333.326
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	23.182.399.992	13.061.333.326
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		147.465.228.661	76.751.581.695
I. Vốn chủ sở hữu	410		147.465.228.661	76.751.581.695
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a	120.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.17a	461.600.000	461.600.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a	26.903.062.035	16.189.866.711
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		16.189.866.711	16.189.866.711
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		10.713.195.324	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.17a	100.566.626	100.114.984
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		225.658.479.788	119.084.716.401

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2023



Phạm Thị Thu Phương
Người lập



Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	173.476.934.481	149.970.157.444
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		173.476.934.481	149.970.157.444
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	141.982.852.167	145.846.668.228
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		31.494.082.314	4.123.489.216
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.015.324.766	15.122.649.953
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.983.765.755	1.944.887.079
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.983.765.755	1.926.383.304
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2b	(1.972.029.938)	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.769.462.507	171.972.404
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	13.491.338.196	4.484.301.154
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.292.810.684	12.644.978.532
12. Thu nhập khác	31	VI.7	9.483.745	-
13. Chi phí khác	32	VI.8	172.519.486	-
14. Lợi nhuận khác	40		(163.035.741)	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.129.774.943	12.644.978.532
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	1.416.127.977	1.771.836.953
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.713.646.966	10.873.141.579
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		10.713.195.324	10.873.026.595
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		451.642	114.984
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	1.378	1.812
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a	1.378	1.812

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2023


Phạm Thị Thu Phương
 Người lập


Nguyễn Văn Chêch
 Kế toán trưởng


VIETOURIST
 Nguyễn Dương Trọng Hiếu
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		12.129.774.943	12.644.978.532
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	2.284.364.897	1.361.475.492
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	V.2b, VI.3	1.173.624.695	(15.122.644.165)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	2.983.765.755	1.926.383.304
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		18.571.530.290	810.193.163
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(74.776.344.683)	(3.357.625.977)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		2.701.851.921	(5.754.316.537)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		17.122.553.244	(6.541.072.012)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		464.808.724	706.061.994
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4	(2.983.765.755)	(2.411.181.249)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(1.771.836.953)	(556.904.063)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(40.671.203.212)	(17.104.844.681)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(30.574.144.245)	(19.900.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		227.272.727	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(20.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a	20.000.000.000	4.400.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2b	(34.465.980.000)	(10.125.020.680)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	19.465.700.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	970.924.723	123.152.108
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(43.841.926.795)	(26.036.168.572)

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.17a	60.000.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16a, b	83.186.983.933	40.753.945.350
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16a, b	(62.664.245.653)	(25.339.343.787)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		80.522.738.280	15.414.601.563
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(3.990.391.727)	(27.726.411.690)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	8.176.194.317	35.902.606.007
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	4.185.802.590	8.176.194.317

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2023



Phạm Thị Thu Phương
Người lập



Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

5a. Thông tin về tái cấu trúc Tập đoàn

Thành lập công ty con

Trong năm Công ty đã tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH Vận tải Vietrip với tỷ lệ góp vốn là 100% vốn điều lệ. Mục đích của việc tham gia góp vốn vào Công ty TNHH Vận tải Vietrip là mở rộng ngành nghề kinh doanh.

5b. Danh sách các công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech	154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Sản xuất phần mềm, bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ lưu trú	99,44%	99,44%	99,44%	99,44%
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Tầng 4, số 95B-97-99 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Vận tải hành khách đường bộ khác	100%	-	100%	-

5c. Danh sách công ty liên kết được phân ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tập đoàn chỉ đầu tư vào công ty liên kết là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên có trụ sở chính tại 18 Lê Lai, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ phần sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty liên kết này là 21,52%% (số đầu năm là 0%).

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 103 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 33 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính được hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó, khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các công ty liên kết được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Tập đoàn khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 - 40
Máy móc và thiết bị	03
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn chỉ gồm quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được trích khấu hao theo thời hạn sử dụng, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**1. Tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	3.108.832.044	3.225.803.840
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.076.970.546	4.950.390.477
Cộng	<u>4.185.802.590</u>	<u>8.176.194.317</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Ngắn hạn</i>				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng	-	-	20.000.000.000	20.000.000.000
Cộng	-	-	<u>20.000.000.000</u>	<u>20.000.000.000</u>

2b. Đầu tư vào công ty liên kết

	<u>Số cuối năm</u>
Giá gốc	34.465.980.000
Lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư	(1.972.029.938)
Cộng	<u>32.493.950.062</u>

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Góp vốn	34.465.980.000
Phần lãi hoặc (lỗ)	(1.972.029.938)
Số cuối năm	<u>32.493.950.062</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)*Tình hình hoạt động của công ty liên kết*

Công ty liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

Giao dịch với công ty liên kết

Tập đoàn chỉ phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên là công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Mua hàng hóa	248.074.077	47.781.819
Lãi vay	-	516.427.397
Góp vốn bằng tiền	34.465.980.000	-

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	2.292.848.604	-
Công ty Cổ phần HPY Group	501.152.400	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	1.791.696.204	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	18.759.654.080	14.147.790.560
Công ty Cổ phần Newtourist	11.551.218.019	2.990.008.856
Bà Nguyễn Thị Khánh Hòa	-	9.334.300.000
Công ty TNHH Công nghiệp Nam Sài Gòn	-	1.563.221.704
Công ty TNHH Quản lý Khu nghỉ dưỡng Novela Mũi Né	2.752.290.665	-
Công ty Cổ phần Dệt may Thời trang Đa Phước	2.095.908.892	-
Các khách hàng khác	2.360.236.504	260.260.000
Cộng	<u>21.052.502.684</u>	<u>14.147.790.560</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>	2.523.669.563	1.181.680.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	2.523.669.563	1.181.680.000
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	56.501.040.672	15.406.401.202
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	5.545.003.047	-
Công ty TNHH P.N.R	5.366.119.258	119.818.664
Công ty Cổ phần Vncoop	8.185.368.920	-
Công ty Cổ phần Berlays Holdings	9.110.110.974	2.023.441.174
Công ty Cổ phần Đầu tư Trí Nam	-	10.000.000.000
Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia QB	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đất Xanh Miền Trung	10.100.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	8.194.438.473	3.263.141.364
Cộng	<u>59.024.710.235</u>	<u>16.588.081.202</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Phải thu khác****5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu bên liên quan</i>	-	-	1.097.247.822	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên - Tiền lãi cho vay	-	-	1.097.247.822	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	15.650.903.592	-	3.706.627.182	-
Lãi dự thu tiền gửi	-	-	83.064.660	-
Tạm ứng tour	15.458.398.932	-	3.623.562.522	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	192.504.660	-	-	-
Cộng	15.650.903.592	-	4.803.875.004	-

5b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ dài hạn	25.957.184.000	-	12.500.000.000	-
Cộng	25.957.184.000	-	12.500.000.000	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	5.505.748.884	-	193.272.727	-
Hàng hóa	60.940.187	-	8.075.268.265	-
Cộng	5.566.689.071	-	8.268.540.992	-

7. Chi phí trả trước**7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	50.554.542	108.955.224
Chi phí bảo hiểm	163.408.055	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	6.481.820	-
Cộng	220.444.417	108.955.224

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	263.429.844	15.909.080
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	3.019.260.163	4.158.027.260
Cộng	3.597.638.423	4.173.936.340

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**8. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	5.898.000.000	-	8.496.554.545	14.394.554.545
Mua trong năm	-	73.500.000	30.500.644.245	30.574.144.245
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(625.636.364)	(625.636.364)
Số cuối năm	5.898.000.000	73.500.000	38.371.562.426	44.343.062.426
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	287.400.000	-	3.231.155.644	3.518.555.644
Khấu hao trong năm	169.950.000	4.083.334	2.110.331.563	2.284.364.897
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(225.844.157)	(225.844.157)
Số cuối năm	457.350.000	4.083.334	5.115.643.050	5.577.076.384
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	5.610.600.000	-	5.265.398.901	10.875.998.901
Số cuối năm	5.440.650.000	69.416.666	33.255.919.376	38.765.986.042

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 38.670.264.525 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.16a và V.16b).

9. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất
Nguyên giá	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	19.000.000.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	19.000.000.000

Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 19.000.000.000 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng (xem thuyết minh số V.16a và V.16b).

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các nhà cung cấp khác		
Infiniz Tours Sdn. Bhd (Tour Sinmal)	3.198.271.875	3.885.847.415
Infinity Tours And Travel Services	10.181.641.138	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh	-	1.317.914.400
Golden Riders, Inc	-	1.088.636.861
Các nhà cung cấp khác	2.062.044.678	1.067.963.818
Cộng	15.441.957.691	7.360.362.494

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của bên liên quan</i>	-	1.659.735.327
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	-	1.659.735.327
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	10.832.596.165	6.989.119.372
Khách lẻ ứng trước tour du lịch	7.894.280.473	-
Công ty Cổ phần Dệt may thời trang Đa Phước	-	4.423.660.987
Công ty Cổ phần Vncoop	-	2.131.908.385
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển TCI	2.276.000.000	-
Các khách hàng khác	662.315.692	433.550.000
Cộng	10.832.596.165	8.648.854.699

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>
		<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.771.836.951	1.456.911.528	(1.771.836.953)	1.456.911.526
Thuế thu nhập cá nhân	-	12.397.333	-	12.397.333
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	5.000.000	7.000.000	(12.000.000)	-
Cộng	1.776.836.951	1.476.308.861	(1.783.836.953)	1.469.308.859

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 các Công ty trong Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	1.263.635.392	1.766.703.758
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech	34.851.156	5.133.195
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	117.641.429	-
Cộng	<u>1.416.127.977</u>	<u>1.771.836.953</u>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền lương, thưởng còn phải trả	815.450.000	-
Cộng	<u>815.450.000</u>	<u>-</u>

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Chi phí tour du lịch	4.340.484.814	-
Cộng	<u>4.340.484.814</u>	<u>-</u>

15. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	223.634.756	-
Cộng	<u>223.634.756</u>	<u>-</u>

Tập đoàn không có nợ quá hạn chưa thanh toán.

16. Vay**16a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả tổ chức khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	15.950.200.925	10.493.747.232
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	13.950.200.925	10.493.747.232
- Vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	2.000.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	2.406.551.261	-
- Vay văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh ⁽ⁱⁱⁱ⁾	1.317.914.400	-
- Vay Golden Riders, Inc ^(iv)	1.088.636.861	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.16b)	3.530.666.664	992.000.004
Cộng	21.887.418.850	11.485.747.236

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình và quyền sử dụng đất (xem thuyết minh số V.8 và V.9).
- (ii) Khoản vay thấu chi không có tài sản đảm bảo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 06 tháng.
- (iii) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings không có tài sản đảm bảo được chuyển đổi từ khoản nợ phải trả của Văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh theo Biên bản thỏa thuận giữa hai bên ngày 31 tháng 12 năm 2022 với lãi suất 12%/năm.
- (iv) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings không có tài sản đảm bảo được chuyển đổi từ khoản nợ phải trả Golden Riders, Inc theo Biên bản thỏa thuận giữa hai bên ngày 31 tháng 12 năm 2022 với lãi suất 12%/năm.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển từ vay dài hạn</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	10.493.747.232	31.486.432.672	-	(26.029.978.979)	15.950.200.925
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	2.406.551.261	-	-	2.406.551.261
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	34.100.000.000	-	(34.100.000.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	992.000.004	-	3.530.666.664	(992.000.004)	3.530.666.664
Cộng	11.485.747.236	67.992.983.933	3.530.666.664	(61.121.978.983)	21.887.418.850

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16b. Vay dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn phải trả tổ chức khác</i>		
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	19.778.233.322	13.061.333.326
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱ⁾	3.404.166.670	-
Cộng	<u>23.182.399.992</u>	<u>13.061.333.326</u>

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để mua bất động sản và xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay từ 48 tháng đến 180 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài quyền sử dụng đất và phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.8 và V.9).
- (ii) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Bến Thành để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.8).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	3.530.666.664	992.000.004
Trên 01 năm đến 05 năm	16.073.066.690	6.944.000.028
Trên 05 năm	7.109.333.302	6.117.333.298
Cộng	<u>26.713.066.656</u>	<u>14.053.333.330</u>

Chi tiết phát sinh của các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	13.061.333.326	-
Số tiền vay phát sinh	15.194.000.000	14.880.000.000
Số tiền vay đã trả	(1.542.266.670)	(826.666.670)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(3.530.666.664)	(992.000.004)
Số cuối năm	<u>23.182.399.992</u>	<u>13.061.333.326</u>

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	60.000.000.000
Cộng	120.000.000.000	60.000.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-
Cộng	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-

Trong năm Công ty mẹ đã chào bán 6.000.000 cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông hiện hữu và các đối tác tiềm năng để bổ sung vốn kinh doanh theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-VTD của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 18 tháng 02 năm 2022. Số lượng cổ phiếu đã bán được là 6.000.000. Ngày 28 tháng 10 năm 2022 Công ty mẹ đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 14 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 120.000.000.000 VND.

17c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	43.298.900.379	123.019.157.495
Doanh thu cung cấp dịch vụ	130.178.034.102	26.950.999.949
Cộng	173.476.934.481	149.970.157.444

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Ngoài giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Tập đoàn chi phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với Công ty Cổ phần HPY Group với số tiền là 464.030.000 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	34.713.806.335	121.186.784.786
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	107.269.045.832	24.659.883.442
Cộng	<u>141.982.852.167</u>	<u>145.846.668.228</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	970.924.723	722.644.165
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	15.399.733	-
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	29.000.310	-
Lãi chuyển nhượng công ty liên kết	-	14.400.000.000
Doanh thu tài chính khác	-	5.788
Cộng	<u>1.015.324.766</u>	<u>15.122.649.953</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	2.983.765.755	1.926.383.304
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	-	18.503.775
Cộng	<u>2.983.765.755</u>	<u>1.944.887.079</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	17.029.164	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	964.559.596	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	389.353.725	69.316.800
Các chi phí khác	398.520.022	94.555.604
Cộng	<u>1.769.462.507</u>	<u>171.972.404</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	5.704.857.000	1.039.721.894
Chi phí vật liệu quản lý	81.744.096	-
Chi phí đồ dùng văn phòng	-	17.217.209
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.319.805.301	1.361.475.492
Thuế, phí và lệ phí	280.595.090	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	421.419.693	287.169.980
Các chi phí khác	5.682.917.016	1.778.716.579
Cộng	<u>13.491.338.196</u>	<u>4.484.301.154</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Thu nhập khác	Năm nay	Năm trước
Thu nhập khác	9.483.745	-
Cộng	9.483.745	-
8. Chi phí khác	Năm nay	Năm trước
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	172.519.480	-
Chi phí khác	6	-
Cộng	172.519.486	-
9. Lãi trên cổ phiếu	Năm nay	Năm trước
9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ	10.713.195.324	10.873.026.595
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Trích thưởng Ban điều hành, quản lý	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	10.713.195.324	10.873.026.595
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	7.776.271	6.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.378	1.812
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:		
	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	6.000.000	6.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm	1.776.271	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.776.271	6.000.000
9b. Thông tin khác		
Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.		
10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	351.357.247	17.217.209
Chi phí nhân công	5.704.857.000	1.047.821.894
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.284.364.897	1.361.475.492
Chi phí dịch vụ mua ngoài	109.495.864.984	25.016.370.222
Chi phí khác	5.733.188.945	1.873.272.183
Cộng	123.569.633.073	29.316.157.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Trong năm Tập đoàn cũng không phát sinh giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt của Công ty mẹ:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị	240.000.000	-
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	240.000.000	90.325.000
Ông Phan Ngọc Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị	240.000.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh - Phó Tổng Giám đốc	108.000.000	-
Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng ban kiểm soát	156.000.000	-
Cộng	984.000.000	90.325.000

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên

Công ty Cổ phần HPY Group

Mối quan hệ

Công ty liên kết

Công ty có liên quan với thành viên chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn không phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.4, V.5a và V.11.

2. Báo cáo bộ phận

Tập đoàn chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là kinh doanh dịch vụ du lịch và chủ yếu ở Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2023

Phạm Thị Thu Phương
Người lập

Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc

11/3/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

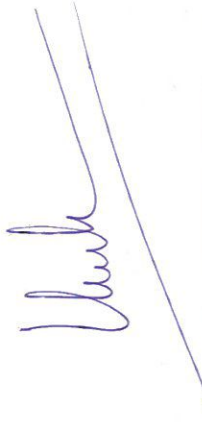
Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	461.600.000	5.299.544.259	-	65.761.144.259
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	10.873.026.595	114.984	10.873.141.579
Tăng do hợp nhất kinh doanh trong năm trước	-	-	17.295.857	100.000.000	117.295.857
Số dư cuối năm trước	60.000.000.000	461.600.000	16.189.866.711	100.114.984	76.751.581.695
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	461.600.000	16.189.866.711	100.114.984	76.751.581.695
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền trong năm nay	60.000.000.000	-	-	-	60.000.000.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	10.713.195.324	451.642	10.713.646.966
Số dư cuối năm nay	120.000.000.000	461.600.000	26.903.062.035	100.566.626	147.465.228.661

Đơn vị tính: VND



Phạm Thị Thu Phương
Người lập



Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc

